TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 6 năm 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Vân;

2. Ông Đinh Văn Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 44/2025/TLST – HNGĐ, ngày 24/12/2024 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXX - HNGĐ ngày 16/4/2025; Quyết định hoãn phiên toà số 43/QĐ-HNGĐ ngày 15/5/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 48/QĐ-HNGĐ ngày 30/5/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lường Thị L1, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản T, xã CH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Quàng L2, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Bản T, xã CH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện Ly hôn, tranh chấp việc nuôi con đề ngày 24/12/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Quàng L2 tìm hiểu yêu đường từ năm 2015 rồi đi đến kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã CH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 26/8/2015. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về sống chung với gia đình nhà chồng được 07 năm thì ra ở riêng tại bản T, xã CH, huyện Sông Mã, Sơn La. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Lâm thường xuyên rượu chè không chăm lo cho gia đình, cuộc sống hôn nhân thường xuyên xảy ra cãi vã tranh chấp. Mâu thuẫn của hai vợ chồng đã được hai bên gia đình hoà giải, hàn gắn nhưng vẫn

không giải quyết được. Vợ chồng đã sống ly thân được 02 năm, đến nay chị Lâm thấy không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lâm làm đơn đề nghị được ly hôn với anh Lâm. Chị và anh Lâm có với nhau hai người con chung là Quàng X, sinh ngày 20/01/2015 và Quàng Văn Sâm, sinh ngày 31/7/2017, tại đơn khởi kiện chị Lâm đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Quàng X, nhất trí để anh Lâm trực tiếp nuôi dưỡng con Quàng Văn Sâm cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cùng bên nào. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Lâm đề nghị được nuôi cả hai con chung không yêu cầu anh Lâm phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lâm cam kết không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lâm, nhưng anh Lâm vẫn không gửi văn bản trình bày ý kiến và cũng không đến Toà án đã giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Lường Thị L1, do vậy không ghi nhận được ý kiến của anh Quàng L2.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Lường Thị L1 và anh Quàng L2 tại địa phương, xác định được: Chị Lâm và anh Lâm kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã CH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Từ khi kết hôn cho đến nay chị Lâm và anh Lâm vẫn sinh sống tại bản T, xã CH, huyện Sông Mã, tình trạng hôn nhân giữa chị Lâm và anh Lâm có mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường cãi vã lần nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình và địa phương hoà giải nhưng không cải thiện được mâu thuẫn. Chị Lâm và anh Lâm có 02 người con chung hiện đang do chị Lâm trực tiếp nuôi dưỡng. Ngoài ra địa phương cũng không nắm rõ nguyên nhân nào dẫn đến ly hôn giữa chị Lâm và anh Lâm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên toà:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của Nguyên đơn kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

- Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lường Thị L1 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Quàng L2.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lường Thị L1 ly hôn anh Quàng L2.

Về con chung: Giao cho chị Lường Thị L1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Quàng X, sinh ngày 20/01/2015 và Quàng Văn Sâm, sinh ngày 31/7/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Quàng L2 không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Lường Thị L1. Anh Lâm có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không được ai cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm không kê khai không yêu cầu giải quyết tài sản chung, chị Lâm khai không có nợ chung. Anh Quàng L2 không có ý kiến, không có mặt tại Toà án để trình bày ý kiến do vậy không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị L1 theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Lường Thị L1 khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết việc Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung với anh Quàng L2 nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, tranh chấp việc nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Quàng L2 cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về thủ tục hoà giải theo tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị không hoà giải, do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Chị Lường Thị L1 có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Quàng L2 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lường Thị L1 và anh Quàng L2 kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã CH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 26/8/2015. Căn cứ Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015 xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Lâm và anh Lâm là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án thấy:

Cuộc sống hôn nhân giữa chị Lường Thị L1 và anh Quàng L2 có mâu thuẫn, hiện tại chị Lâm và anh Lâm không còn tồn tại cuộc sống chung, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Lâm và anh Lâm đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị Lâm ly hôn anh Lâm là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung:

Chị Lâm và anh Lâm có hai người con chung là Quàng X, sinh ngày 20/01/2015 và Quàng Văn Sâm, sinh ngày 31/7/2017, chị Lâm đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật, không yêu cầu anh Lâm cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến con Quàng X có nguyện vọng được sống chung với mẹ Lường Thị L1, ý kiến con Quàng Văn Sâm có nguyện vọng được sống chung với bố Quàng L2.

Về việc nuôi con chung Hội đồng xét xử xem xét: Hiện nay cả hai con chung đều đang do chị Lường Thị L1 trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục mặc dù nguyện vọng con Quàng Văn Sâm muốn được ở với bố là anh Quàng L2 nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Lâm không gửi văn bản trình bày ý kiến và cũng không có mặt tại Toà án để giải quyết vụ án do vậy không có căn cứ để xem xét giao con cho anh Lâm trực tiếp nuôi dưỡng. Để đảm bảo không gây xáo trộn cuộc sống của con chung và đảm bảo quyền lợi mọi mặt của trẻ em cần giao cả hai con cho chị Lường Thị L1 trực tiếp trông nom nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp theo quy định tại Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm không kê khai, không yêu cầu giải quyết nợ chung, khai không có nợ chung, anh Lâm không cho ý kiến gì do vậy Tòa án không giải quyết trong vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được Tòa án giải quyết tại vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Lường Thị L1 là dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí được Toà án chấp nhận. Do vậy, được miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện Ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Lường Thị L1 với anh Quàng L2.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lường Thị L1 ly hôn anh Quàng L2.

- Về con chung: Giao con Quàng X, sinh ngày 20/01/2015 và Quàng Văn Sâm, sinh ngày 31/7/2017 cho chị Lường Thị L1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Quàng L2 không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Lường Thị L1. Anh Lâm có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không được ai cản trở.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Ly hôn cho chị Lường Thị L1.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lường Thị L1, anh Quàng L2 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã CH;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hà Thị Điệp